

Số: 243/2020/QĐST -HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ các Điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 329/2020/TLST-VDS ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Anh Trần Văn H, sinh: 1997.

Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

* Chị Nguyễn Thị Ngọc M, sinh: 1998.

Địa chỉ: ấp T, xã Th, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 21 tháng 9 năm 2020, anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Ngọc M không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh H, chị M thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H, chị M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Ph, sinh: 01/11/2019. Sau khi ly hôn con chung do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.
- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, Anh H, chị M đồng ý chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị Ngọc M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Hoàng Ph, sinh: 01/11/2019. Sau khi ly hôn con chung do chị M trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng, anh H và chị M có nghĩa vụ nộp nhưng được khấu trừ số tiền đã nộp theo biên lai thu số 0001079 ngày 09/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre là đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS H.Mỏ Cày Nam;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Minh Trí